

Tp.HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: phê duyệt kế hoạch SXKD 5 năm và tái cấu trúc giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần Vận tải và Tiếp Vận Phương Đông Việt

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ)
Công ty Cổ phần Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt;

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD giai đoạn 2016-2020, chiến lược kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần vận tải Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt (PVT Logistics).

Để có cơ sở triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm giai đoạn 2021-2025, Hội đồng Quản trị PVT Logistics kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua và giao cho Hội đồng Quản trị phê duyệt điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế thị trường.

Chi tiết kế hoạch SXKD 5 năm và tái cấu trúc giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần Vận tải và Tiếp Vận Phương Đông Việt theo các dự thảo Phụ lục đính kèm.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Trúc Lâm

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH SXKD VÀ TÁI CẤU TRÚC 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ TIẾP VẬN PHƯƠNG ĐÔNG VIỆT

I. Mục tiêu phát triển

- Phân đầu tăng trưởng ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh theo kế hoạch được phê duyệt. Bảo toàn và phát triển vốn với suất sinh lợi trên VCSH (ROE) giai đoạn 2021-2025 bình quân tối thiểu từ 12%.
- Tập trung mở rộng và phát triển thị trường vận tải quốc tế trở thành một đơn vị chủ lực trong lĩnh vực vận tải hóa chất và vận tải hàng rời, có uy tín cao trong khu vực.
- Đầu tư phát triển đội tàu phù hợp với điều kiện thị trường và khả năng tài chính để nâng cao quy mô, chất lượng đội tàu. Phân đầu đến năm 2025, Công ty sở hữu, quản lý khoảng 14 tàu chở dầu/hóa chất và tàu hàng rời, khai thác an toàn, hiệu quả trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý để chủ động hoàn toàn trong các hoạt động kinh doanh khai thác và quản lý kỹ thuật tàu theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Xây dựng hình ảnh, thương hiệu một công ty niềm yết uy tín, minh bạch trên thị trường chứng khoán. Tập trung các kênh huy động vốn trên thị trường chứng khoán để huy động vốn an toàn, hiệu quả.
- Đảm bảo các giá trị văn hóa cốt lõi của doanh nghiệp; đảm bảo an toàn, sức khoẻ, môi trường; đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông; đảm bảo sự ổn định, nâng cao thu nhập và điều kiện sống cho CBCNV; đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội.

II. Lĩnh vực kinh doanh chính

- Tiếp tục duy trì và phát triển dịch vụ vận tải dầu/hóa chất, dịch vụ vận tải hàng rời và xác định đây là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty.
- Mở rộng, kinh doanh dịch vụ logistic; Đào tạo, bồi dưỡng và cung ứng nguồn nhân lực hàng hải/thuyền viên.
- Thực hiện các lĩnh vực kinh doanh khác phù hợp với năng lực của Công ty và đảm bảo hiệu quả.

III. Mô hình tổ chức quản lý

- Duy trì mô hình quản lý Công ty với cơ cấu tổ chức khoa học, phù hợp với quy mô SXKD của đơn vị và tuân thủ quy định của Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu công tác quản lý/quản trị. Bổ sung thêm Ủy ban kiểm toán hoặc Phòng Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT và Phòng Kế hoạch Đầu tư tại thời điểm phù hợp.
- Vốn điều lệ đến năm 2025 khoảng 740 tỷ đồng.
- Chuyển sàn niêm yết cổ phiếu từ Upcom sang sàn HOSE trong năm 2024.

IV. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2021-2025

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Giai đoạn 2021-2025
1	Tổng tài sản	875,5	921,3	1.311,4	2.254,3	2.554,1	2.554,1
2	Vốn điều lệ	311,0	311,0	430,9	661,0	740,0	740,0
3	Tổng doanh thu	839,0	1.001,0	1.114,9	1.250,0	1.398,0	5.602,9
4	Lợi nhuận trước thuế	30,4	157,6	80,2	80,0	150,5	498,7
5	Lợi nhuận sau thuế	24,3	125,3	64,1	64,0	120,4	398,1

V. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025

T	Tên dự án	Đvt	Năm 2021			Năm 2022	Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025		
			Tổng số	VCS H	Vốn vay+ khác		Tổng số	VCSH	Vốn vay+ khác	Tổng số	VCS H	Vốn vay+k hác	Tổng số	VCSH	Vốn vay+ khác
	Tổng cộng	Tr USD	7,4	3,1	4,3		52,3	16,0	36,3	22,0	6,7	15,3	22,0	6,7	15,3
1	Tàu PVT Venus	Tr USD	7,4	3,1	4,3										
2	Tàu PVT Jupiter	Tr USD					18,3	5,6	12,7						
3	Tàu chở dầu/HC ~ 19-25K DWT	Tr USD					22,0	6,7	15,3						
4	Tàu chở hàng rời ~ 25-75K DWT	Tr USD					12,0	3,7	8,3						
5	Tàu chở dầu/HC ~ 19-25K DWT	Tr USD								22,0	6,7	15,3			
6	Tàu chở dầu/HC ~ 19-25K DWT	Tr USD											22,0	6,7	15,3

Ghi chú:

- Tỷ giá quy đổi giai đoạn 2021-2025: Năm 2021-2022 theo tỷ giá thực tế tại thời điểm quyết toán, Tỷ giá giai đoạn 2023-2025: 1USD=23.500VND;
- Số lượng, chủng loại, size tàu mang tính định hướng và giá trị đầu tư các tàu tạm tính. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu thực tế tại Công ty. Công ty sẽ phê duyệt cụ thể trong kế hoạch SXKD và đầu tư hàng năm;
- Công ty chi thực hiện đầu tư sau khi có sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền và hoàn thành các thủ tục về đầu tư theo đúng quy định.

VI. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về quản lý, quản trị

- Hoàn thiện/bổ sung các quy trình, quy chế phù hợp với quy mô phát triển Công ty.
- Áp dụng có chọn lọc các mô hình quản lý chuyên nghiệp của các công ty vận tải quốc tế vào mô hình quản lý của Công ty;
 - Hoàn thiện các hệ thống quản lý chất lượng và an toàn của Công ty theo TMSA, đồng thời duy trì công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và bất thường để đảm bảo sự tuân thủ thực hiện các quy trình, quy chế;
 - Áp dụng công nghệ, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản trị đảm bảo hiệu quả, thống nhất và đồng bộ với công tác chuyển đổi số;
 - Nhất quán thực hiện kiểm soát chất lượng dịch vụ quản lý, vận hành tàu nhằm chống tiêu cực, nâng cao uy tín và thương hiệu của công ty trên thị trường quốc tế;
 - Thành lập Ủy ban Kiểm toán hoặc Phòng Kiểm toán Nội bộ để nâng cao công tác giám sát, tăng tính minh bạch trong hoạt động của Công ty.
 - Xây dựng và chuẩn hóa môi trường làm việc chuyên nghiệp trong công ty, xây dựng văn hóa và thương hiệu PVT Logistics.

2. Giải pháp về thị trường

- Tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng các phương án khai thác tàu linh hoạt, kết hợp khai thác trong nước, quốc tế. Nắm bắt nhanh các thông tin của thị trường nhằm có các biện pháp ứng phó phù hợp.
 - Tăng cường hợp tác với các nhà môi giới, các chủ tàu và liên doanh với các đối tác nước ngoài có uy tín để mở rộng thị trường vận tải quốc tế.
 - Đối với thị trường vận tải trong nước, xác định khách hàng mục tiêu là các đơn vị trong cùng hệ thống ngành.
 - Đối với thị trường nước ngoài, không giới hạn khu vực hoạt động trên các tuyến quốc tế.
 - Phát triển mạng đào tạo, cung ứng thuyền viên.
 - Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác quản lý kho bãi, kho cảng khi có cơ hội.
 - Tiếp tục triển khai hoạt động kinh doanh dịch vụ hàng hải, dịch vụ đại lý tàu biển, kinh doanh thương mại và cung cấp vật tư thiết bị hàng hải,... đảm bảo hiệu quả và hạn chế tối đa rủi ro công nợ.

3. Giải pháp về quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn

- Tập trung các nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn.
 - Lập kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa đội tàu của Công ty một cách hợp lý, vừa đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt nhất vừa hạn chế tối đa các chi phí phát sinh.
 - Quản lý chặt chẽ định mức tiêu hao nhiên liệu đội tàu, các chi phí khai thác, chi phí vật tư, phụ tùng, sửa chữa, chi phí quản lý nhằm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
 - Duy trì công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và bất thường đối với thuyền viên và đội tàu để đảm bảo sự tuân thủ thực hiện các quy chế và hệ thống quản lý của Công ty.



- Đảm bảo hệ thống quản lý an toàn luôn được kiểm soát, cải tiến và đổi mới, tình trạng kỹ thuật và các trang thiết bị an toàn luôn trong tình trạng tốt nhằm duy trì SIRE/Oil Major Approval cho đội tàu Công ty trên hệ thống OCIMF. Không để xảy ra các trường hợp gây ô nhiễm, cháy nổ, đâm va và thương tật đối với thuyền viên.

4. Giải pháp về đầu tư và tài chính

- Xây dựng các phương án huy động vốn để thực hiện kế hoạch đầu tư/thuê mua, nhằm tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu vận chuyển cho các khách hàng trong nước và quốc tế.

- Xem xét đầu tư các tàu đóng tại Hàn Quốc/Nhật Bản có tuổi tàu còn trẻ (dưới 15 tuổi) nhằm đảm bảo chất lượng của đội tàu nhưng cũng đảm bảo hiệu quả và tính cạnh tranh trong khai thác. Bên cạnh đó đơn vị cũng sẽ xem xét đến phương án đầu tư thông qua hình thức thuê mua tài chính, thuê bareboat kèm quyền mua.

- Thực hiện liên doanh, liên kết với các công ty vận tải, dịch vụ hàng hải trong và ngoài nước nhằm nâng cao sức cạnh tranh và năng lực vận chuyển.

- Chủ động làm việc với các Tổ chức tài chính/Ngân hàng để tài trợ vốn vay với lãi suất vay phù hợp.

- Triển khai phương án tăng vốn để huy động vốn góp từ các cổ đông/nhà đầu tư vào Công ty PVT Logistics, giữ cơ cấu và tỷ lệ sở hữu của Cổ đông lớn tại PVT Logistics phù hợp với chiến lược của Công ty.

5. Giải pháp về nguồn lực, đào tạo

- Chú trọng tuyển dụng, đào tạo nhân sự liên quan đến công tác Operations và Chartering để bổ sung nguồn nhân sự cho hoạt động quản lý khai thác đội tàu, đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý và mở rộng hoạt động SXKD của Công ty, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho toàn thể CBCNV.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, đào tạo, đào tạo lại và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, trách nhiệm và nhiệt huyết đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Tăng cường công tác cán bộ (bổ nhiệm, điều động, luân chuyển,...) để tạo cơ hội cho cán bộ học hỏi, trải nghiệm và phát huy khả năng ở các môi trường công việc khác nhau, từ đó đánh giá đúng năng lực cán bộ, lựa chọn các cán bộ ưu tú cho công tác tạo nguồn cán bộ tại Công ty.

- Xây dựng và cải tiến phương pháp đánh giá hiệu quả thực hiện công việc/thành tích, thu nhập của người lao động phải gắn liền với kết quả làm việc trong thực tế.